

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2018

TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY NAM ĐỊNH

Nam Định, ngày 13 tháng 04 năm 2019



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM ĐỊNH
NĂM 2018

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên tổ chức: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM ĐỊNH
- Tên giao dịch quốc tế: NAM ĐỊNH TEXTILE GARMENT JOINT STOCK CORPORATION
- Trụ sở chính: Số 43 Tô Hiệu, phường Ngô Quyền, TP Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
- Điện thoại: 0228.3849586
- Fax: 0228.3849750
- Website: Natexco.com.VN
- Email: Natexco.nd@gmail.com
- Biểu tượng của Tổng Công ty:



- Vốn điều lệ đăng ký: 136.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 136.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu tỷ đồng)
- Giấy chứng nhận ĐKDK số 0600019436 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp, đăng ký lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2007 và thay đổi lần 05 ngày 27 tháng 04 năm 2017.

**** Lịch sử hình thành và phát triển***

Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định tiền thân là nhà máy Sợi Nam Định do một người Pháp thành lập năm 1889. Đến năm 1954 được nhà nước tiếp quản và tổ chức lại sản xuất gọi tên là Nhà máy Liên Hợp Dệt Nam Định.

Tháng 06/1995, Nhà máy Liên Hợp Dệt Nam Định được đổi tên thành Công ty Dệt Nam Định theo Quyết định số 831/CNn- TCLĐ ngày 14/06/1995 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ, tháng 7/2005 được đổi tên thành Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Dệt Nam Định, là doanh nghiệp hạch toán độc lập trực thuộc Tổng công ty Dệt May Việt Nam (VINATEX), nay là Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

Tháng 07/2005, Công ty Dệt Nam Định được chuyển thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt Nam Định theo Quyết định số 185/2005/QĐ-TTg ngày 21/07/2005 của Thủ tướng Chính phủ;

Ngày 13/02/2007 Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành Quyết định số 547/QĐ-BCN về việc chuyển Công ty TNHH một thành viên Dệt Nam Định thành Công ty cổ phần, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Ngày 25/12/2007, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu cho Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định với số vốn điều lệ là 136.000.000.000 đồng, ngành nghề kinh doanh chủ yếu là: sản xuất, gia công, mua bán: vải, sợi, sợi len, chỉ khâu, chăn, khăn bông, quần áo ...

2. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKDN số 0600019436 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp, đăng ký lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2007 và thay đổi lần thứ 05 ngày 27 tháng 04 năm 2017, ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty bao gồm:

- + Sản xuất sợi;
 - + Sản xuất vải dệt;
 - + Hoàn thiện các sản phẩm dệt (In, nhuộm màu, giặt...);
 - + Sản xuất hàng may mặc (may quần áo các loại);
 - + Sản xuất khăn, chăn..;
- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Nam Định, trong nước và Quốc tế.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1. Mô hình quản trị:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY NAM ĐỊNH



Diễn giải sơ đồ:

*** Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Tổng công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Tổng công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định số Thành viên HĐQT;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

*** Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Tổng công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Tổng công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Tổng công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Tổng công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Cơ quan điều hành;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Tổng công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

*** Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Tổng công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Tổng công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;

Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Tổng công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Cơ quan điều hành;

Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;

Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

*** Cơ quan Điều hành - Ban Tổng giám đốc**

Tổng Giám đốc Tổng công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành Tổng công ty giúp Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Cơ quan điều hành có nhiệm vụ:

Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Tổng công ty và tuân thủ Pháp luật;

Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Tổng công ty;

Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng;

Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của Pháp luật;

Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Tổng công ty;

Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Tổng công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;

Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

*** Các phòng ban**

Các phòng ban chuyên môn, các đơn vị hạch toán phụ thuộc thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

*** Chi nhánh Hà Nội**

Tên chi nhánh: Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định.

Địa chỉ: Số 26 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Mã số chi nhánh: 0600019436-019do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 16 tháng 01 năm 2008, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 26 tháng 9 năm 2017.

*** Các công ty con**

- **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI – DỆT NAM ĐỊNH**
 - Địa chỉ: Số 94, Nguyễn Văn Trỗi, Phường Trần Quang Khải, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam.
 - Điện thoại: 0228.3845282
 - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600342005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 19/10/2005, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 08/05/2017.
 - Vốn điều lệ: 5.400.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 52,52%.
- **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - DỆT MAY NAM ĐỊNH**
 - Địa chỉ: Số 51, Trần Phú, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
 - Điện thoại: 0228.3844019
 - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600879311 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 26/12/2011, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 02/01/2014.
 - Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 90,88%.
- **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT KHĂN - DỆT MAY NAM ĐỊNH**
 - Địa chỉ: Số 51 Trần Phú, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
 - Điện thoại: 0350.2210817
 - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600773530 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2010, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 28/01/2019.
 - Vốn điều lệ: 9.000.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 62,58%
- **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY IV - DỆT MAY NAM ĐỊNH**
 - Địa chỉ: Số 62 Trần Phú, Phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
 - Điện thoại: 0228.38836877
 - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600773636 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2010, thay đổi lần 3 ngày 03 tháng 7 năm 2017.
 - Vốn điều lệ: 7.500.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 53,46%
- **CÔNG TY TNHH MTV CHĂN LEN - DỆT MAY NAM ĐỊNH**
 - Địa chỉ: Số 2, Đinh Bộ Lĩnh, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
 - Điện thoại: 0228.3837861
 - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600675043 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2009, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 03/10/2018.
 - Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 100%.

*** Danh sách công ty liên kết:**

➤ **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY 1 - DỆT MAY NAM ĐỊNH**

- Địa chỉ: Số 309 Trần Nhân Tông, TP Nam Định
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600341964 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 10/10/2005, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 09/08/2018.
- Vốn điều lệ: 7.500.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 36,0%

➤ **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY 5 - DỆT MAY NAM ĐỊNH**

- Địa chỉ: Số 1, Nguyễn Văn Trỗi, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
- Điện thoại: 0912703526
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600944088 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 29/06/2012, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 12/05/2016.
- Vốn điều lệ: 5.500.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 36,0%.

➤ **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DỆT MAY NAM ĐỊNH**

- Địa chỉ: Số 43 Tô Hiệu, Phường Ngô Quyền, Thành phố Nam Định
- Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0600823862 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu 09/09/2011, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 20/10/2014.
- Vốn điều lệ: 62.300.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 36,92%

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng công ty:

Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng Công ty gồm:

- Hội đồng quản trị hiện tại có 5 thành viên:

Ông Nguyễn Văn Miêng	Chủ tịch HĐQT (từ ngày 21/04/2018) Thành viên HĐQT (đến ngày 20/04/2018)
Ông Nguyễn Đức Khiêm	Chủ tịch HĐQT (đến ngày 20/04/2018)
Ông Tạ Minh Tấn	Thành viên HĐQT (từ ngày 21/04/2018)
Ông Nguyễn Xuân Vũ	Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Khánh	Thành viên HĐQT (từ ngày 21/04/2018)
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT (từ ngày 21/04/2018)

- Cơ quan điều hành hiện tại có 6 thành viên:

Ông Nguyễn Văn Miêng	Tổng Giám đốc
Ông Trần Ngọc Khanh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Xuân Vũ	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Giám đốc điều hành
Bà Nguyễn Thị Khánh	Giám đốc điều hành
Bà Bùi Minh Hạnh	Giám đốc điều hành

- Ban kiểm soát hiện tại có 3 thành viên:

Ông Đoàn Văn Dũng

Trưởng BKS (từ ngày 21/04/2018)

Bà Đỗ Thị Thơ

Thành viên BKS

Bà Phạm Thị Vân Hà

Thành viên BKS (từ ngày 21/04/2018)

- Kế toán trưởng

Ông Vũ Ngọc Tuấn

Kế toán trưởng

4. Định hướng phát triển:

➤ Tuân thủ pháp luật:

Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo các Quy định của Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông đã được quy định cụ thể tại Điều lệ của Tổng công ty.

➤ Quản lý, công tác tổ chức:

Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Tổng công ty với mô hình Công ty cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của CBCNV, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.

Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng công trình.

➤ Tài chính:

Tích cực tạo dựng hình ảnh, vị thế về tài chính nhằm thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư, khách hàng về Tổng công ty và sản phẩm dịch vụ của Tổng công ty khi tham gia niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin tài chính cho tất cả các đối tượng.

Tiến hành liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để nghiên cứu các sản phẩm mới.

➤ Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong những năm tới, Tổng công ty sẽ tăng cường đầu tư thiết bị máy móc, áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất.

Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị, quảng bá hình ảnh Tổng công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Mở rộng thị phần mới, tăng cường quan hệ và chăm sóc khách hàng truyền thống của Tổng công ty. Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, duy trì thường xuyên mối quan hệ để làm tốt công tác khách hàng đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

Duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo về yêu cầu an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên...

Nghiên cứu xây dựng và phát triển các sản phẩm mới, đa dạng hoá sản phẩm của Tổng công ty.

➤ *Phát triển nguồn nhân lực:*

Tổng công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của sản xuất trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng cán bộ trong Tổng công ty.

Tiếp tục quan tâm, chăm lo đến điều kiện làm việc, đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

5. Các rủi ro:

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh: Rủi ro về thị trường, giá cả. Rủi ro về nguyên vật liệu. Rủi ro về lao động. Rủi ro về chính sách tiền lương, BHXH... Rủi ro về tỷ giá, lãi suất tiền vay. Rủi ro về tiền đất, tiền điện, xăng dầu... Rủi ro về cơ chế chính sách Luật pháp (thuế, hải quan...)

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ

Đơn vị: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu thuần	769.815.629.322	912.091.904.361	118,5 %
Lợi nhuận trước thuế	55.122.064.641	10.391.578.055	18,9 %
Lợi nhuận sau thuế	48.272.491.572	9.103.161.302	18,9 %
Cổ tức (Dự kiến)	6%	5%	83,3 %

Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu thuần	844.110.032.162	1.040.382.875.408	123,3%
Lợi nhuận trước thuế	46.774.756.914	19.383.494.908	41,4%
Lợi nhuận sau thuế	38.837.423.740	13.995.087.692	36,0%
Lãi cơ bản trên CP	2.764	916	33,1%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

* Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Văn Miêng	Tổng Giám đốc	07/02/1962	352.700	2,59%
Trần Ngọc Khanh	Phó Tổng Giám đốc	15/08/1959	27.600	0,20 %
Nguyễn Xuân Vũ	Phó Tổng Giám đốc	22/07/1965	10.660	0,08 %
Nguyễn Mạnh Hùng	Giám đốc điều hành	21/01/1969	205.680	1,51 %
Nguyễn Thị Khánh	Giám đốc điều hành	28/10/1970	25.700	0,18 %
Bùi Minh Hạnh	Giám đốc điều hành	10/04/1971	4.800	0,04%

2.2. Sơ yếu lý lịch các thành viên ban điều hành:

* Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN VĂN MIÊNG

- Họ và tên: NGUYỄN VĂN MIÊNG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/02/1962
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 4 khu tập thể Bưu điện, phường Vị Xuyên, TP Nam Định.
- Số CMTND: 161741538; Nơi cấp: CA Nam Định; Ngày cấp: 01/06/2007
- Điện thoại liên hệ: 0913083424
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổng công ty: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dệt khăn - Dệt May Nam Định;
 - + Ủy viên HĐQT Công ty CP Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định.

Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2002 đến 2003	NM Dệt - Công ty Dệt Nam Định	Phó giám đốc
Từ 2003 đến 2008	XN Cung ứng dịch vụ - Công ty Dệt Nam Định	Phó giám đốc
Từ 2009 đến 2011	CTCP SXKD Tổng hợp - Dệt May Nam Định	Giám đốc
Từ 2012 đến 2013	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Trưởng phòng Kỹ thuật Đầu tư

Từ 2014 - T5/2015	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc điều hành kiêm Trưởng phòng Kỹ thuật Đầu tư
Từ T5/2015- T4/2018	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ T5/2015-: Nay	CTCP Phát triển Đô thị DM NĐ	TV. HĐQT
Từ T4/2018 - Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ T7/2018 - Nay	CTCP Dệt khăn - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 352.700 cổ phần
 - + Sở hữu đại diện: 2.720.000 cổ phần
 - + Sở hữu của người có liên quan: 305.910 cổ phần

STT	Họ và tên	Quan hệ với CĐNB	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bùi Thị Hải	Vợ	305.910	2,25

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty:
 - + Từ tháng 1 đến tháng 4: 2.000.000 đồng/tháng
 - + Từ tháng 5 đến tháng 12: 3.000.000 đồng/tháng
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

*** Phó Tổng giám đốc: Ông TRẦN NGỌC KHANH**

- Họ và tên: TRẦN NGỌC KHANH
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 15/08/1959
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 111 Nguyễn Hiền, phường Trần Đăng Ninh, TP Nam Định.
- Số CMTND: 162650852; Nơi cấp: CA Nam Định; Ngày cấp: 17/03/2006.
- Điện thoại liên hệ: 0912035598
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổng công ty: Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2003 - 2012	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Trưởng phòng Kỹ Thuật
Từ T02/2012 đến T 01/2013	Nhà máy Sợi - Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc Nhà máy
Từ T04/2012 đến T04/2017	CTCP Sợi Thanh Châu - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT

Từ 2013 đến T09/2018	CTCP Chăn len - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ T01/2013 đến T04/2013	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc Nhà máy Sợi
Từ T04/2013 đến T08/2013	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT, GD điều hành kiêm GD Nhà máy Sợi
Từ T08/2013 đến 20/04/2018	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT, Phó Tổng giám đốc
Từ 21/04/2018 đến Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Phó Tổng giám đốc.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 27.600 cổ phần
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - + Sở hữu của người có liên quan: 17.100 cổ phần

STT	Họ và tên	Quan hệ với CĐNB	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ngô Thị Ngoan	Vợ	17.100	0,13

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty:
 - + Từ tháng 1 đến tháng 4/2018: 2.000.000 đồng/tháng.
 - + Từ tháng 4/2018 đến nay: Không.
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

*** Phó Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN XUÂN VŨ**

- Họ và tên: NGUYỄN XUÂN VŨ
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 22/07/1965
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ 4, đường Kênh, Lộc Vượng, Nam Định.
- Số CMTND: 036065000704; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; Ngày cấp: 16/12/2015.
- Điện thoại liên hệ: 0946117899
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ dệt sợi
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổng công ty: Thành viên HĐQT ; Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Dệt - Dệt may Nam Định
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2008 đến 2010	Nm Dệt - Công ty Dệt NĐ	Quản đốc Xưởng dệt thổi khí
Từ 2010 đến 2014	CTCP Dệt khăn - Dệt may NĐ	Giám đốc
Từ 2014 đến 4/2016	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT kiêm GD điều hành
Từ 2014 đến T7/2018	CTCP Dệt Khăn - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ 4/2016 đến Nay	CTCP Dệt - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ 4/2016 đến Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT, Phó Tổng giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty :
 - + Sở hữu cá nhân: 10.660 cổ phần
 - + Sở hữu đại diện: 1.360.000 cổ phần
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: 2.000.000 đồng/tháng
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

*** Giám đốc điều hành: Ông NGUYỄN MẠNH HÙNG**

- Họ và tên: NGUYỄN MẠNH HÙNG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/01/1969
- Nơi sinh: Thành phố Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 45 Trần Phú, Phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- CMTND số: 036069000628; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; Ngày cấp: 10/12/2015.
- Điện thoại liên hệ: 0903 223970
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh tổng hợp.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, Giám đốc điều hành Tổng công ty kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Tổng công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T03/1991- T03/2003	Xí nghiệp Cung ứng Dịch vụ - Công ty Dệt Nam Định	Nhân viên
Từ T03/2003- T06/2004	Xí nghiệp Cung ứng Dịch vụ - Công ty Dệt Nam Định	TP. Kế hoạch kinh doanh

Từ T07/2004-T06/2008	Xí nghiệp Cung ứng Dịch vụ - Công ty Dệt Nam Định	Phó Giám đốc
Từ T07/2008-T09/2008	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Phó ban chuẩn bị sản xuất
Từ T10/2008-T05/2015	Công ty CP Chỉ khâu - DMNĐ	Giám đốc
Từ T05/2015-T04/2016	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TP. Kế hoạch Kinh doanh
Từ TT04/2016-T03/2018	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	GD điều hành; TP. Kế hoạch kinh doanh
Từ T04/2017-T03/2018	CTCP Sợi Thanh Châu - DMNĐ	Chủ tịch HĐQT
Từ T04/2017-T11/2018	CTCP Dệt - Dệt May Nam Định	TV. HĐQT
Từ T01/2018-T03/2018	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	GD điều hành; TP Kế hoạch kinh doanh; GD Nhà máy Sợi Hòa Xá
Từ 04/2018-Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT; GD điều hành; TP Kế hoạch kinh doanh; GD Nhà máy Sợi Hòa Xá

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 205.680 CP.
 - + Sở hữu đại diện: 0 CP.
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Từ tháng 04/2018: 2.000.000 đồng/tháng.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không.

*** Giám đốc điều hành: Bà NGUYỄN THỊ KHÁNH**

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ KHÁNH
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 28/10/1970
- Nơi sinh: Phú Lộc, Hoàng Long, Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 162 Máy Tơ, Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Số CMTND: 161960455; Nơi cấp: CA Nam Định; Ngày cấp: 31/03/2003.
- Điện thoại liên hệ: 0917 687 344
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, Giám đốc điều hành Tổng công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - + Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP May 1 - Dệt Nam Định.

+ Chủ tịch HĐQT CTCP May IV - Dệt May Nam Định

+ Chủ tịch HĐQT CTCP May 5 - Dệt May Nam Định

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1992 - 1995	Xí nghiệp May 2	Kế toán
Từ 1995 - 2002	Xí nghiệp May 1	Kế toán
2002-2013	CTCP May 1 - Dệt Nam Định	Kế toán trưởng
Từ T11/2013 - 2014	CTCP May 1 - Dệt Nam Định	Giám đốc
Từ 2014 - Nay	CTCP May 1 - Dệt Nam Định	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ T4/2016 - Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc điều hành
Từ T4/2017 - T11/2018	CTCP Dệt - Dệt May Nam Định	TV. HĐQT
Từ T4/2017 - Nay	CTCP May 5 - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ T2/2018 - Nay	CTCP May IV - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:

+ Sở hữu cá nhân: 25.700 CP

+ Sở hữu đại diện: 1.360.000 cổ phần

+ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Từ tháng 4/2018: 2.000.000 đồng/tháng.

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

*** Giám đốc điều hành: Bà BUI MINH HẠNH**

- Họ và tên: BUI MINH HẠNH

- Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 10/04/1971

- Nơi sinh: Thành phố Nam định

- Quốc tịch: Việt Nam

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 79 Song Hào, Phường Trần Quang Khải, Thành phố Nam Định.

- CMTND số: 162167904 Cấp ngày 09/5/2007 Tại Nam Định

- Điện thoại liên hệ: 0917625928

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ sợi

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Giám đốc điều hành, kiêm Giám đốc nhà máy Sợi.

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

+ Thành viên HĐQT Công ty CP Dệt - Dệt May Nam Định.

- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 5/2011-10/2013	Nhà máy Sợi - Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Trưởng phòng Kỹ thuật
Từ 2013-4/2015	Nhà máy Sợi - Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Phó Giám đốc
Từ 4/2015-4/2018	Nhà máy Sợi - Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc
Từ T4/2017-Nay	Công ty CP Dệt - Dệt May Nam Định	TV. HĐQT
Từ T4/2018-Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc Nhà máy Sợi

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 4.800 CP
 - + Sở hữu đại diện: Không
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: không

*** Kế toán trưởng - Ông VŨ NGỌC TUẤN**

- Họ và tên: VŨ NGỌC TUẤN
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 03/04/1966
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 40 Trường Chinh, phường Bà Triệu, TP Nam Định
- Số CMTND: 161580851; Nơi cấp: CA Nam Định; Ngày cấp: 14/04/2009.
- Điện thoại liên hệ: 0913006293
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổng công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Thương mại - Dệt Nam Định.
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Chăn len - Dệt May Nam Định.
 - + Trưởng BKS Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Dệt Nam Định;
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T04/1994 đến T06/1998	Nhà máy Dệt - Công ty Dệt Nam Định	TP. Tài chính Kế toán
Từ T06/1998 đến T03/2014	Tổng CTCP Dệt May Nam Định.	Phó TP. Tài chính Kế toán

Từ T03/2014 đến Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính Kế toán
Từ T03/2014 đến Nay	CTCP Dịch vụ Thương mại Dệt Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ T03/2014 đến Nay	CTCP Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định	Trưởng BKS
Từ T03/2018 đến T11/2018	CTCP Sợi Thanh Châu - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ 10/2018 đến Nay	Công ty TNHH MTV Chăn len - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty :
 - + Sở hữu cá nhân: 10.400 cổ phần
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - + Sở hữu của người có liên quan: 155.970 cổ phần

STT	Họ và tên	Quan hệ với CĐNB	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Vũ Ngọc Tú	Con	155.970	1,15%

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

2.3. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2018 bổ nhiệm bà Bùi Minh Hạnh giữ chức Giám đốc điều hành Tổng công ty từ ngày 01/04/2018.

2.4. Số lượng lao động trong công ty:

Số lượng lao động 31/12/2018: Công ty mẹ: 1.321 người; Toàn Tổng công ty: 3.576 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

* Dự án di dời Tổng công ty:

- Thủ tục Đất đai KCN: Hiện tại đã được cấp 2 giấy chứng nhận QSDĐ, đang triển khai các bước tiến hành tách 6 thửa tại 1 giấy chứng nhận.
- Hoàn thành xây dựng Nhà ăn Ca tại KCN Hòa Xá.
- Hoàn thành đưa vào sử dụng tuyến HK; hệ thống đường giao thông; điện chiếu sáng từ cổng đường D2 đến D1 tại KCN Hòa Xá.
- Hoàn thành trạm cân điện tử lắp đặt tại cổng vào tuyến BD tại KCN Hòa Xá.
- Tiến hành xây dựng cổng, tường rào và nhà bảo vệ tại đường D2 KCN Hòa Xá.

* Nhà máy Sợi Hoà Xá:

- Hoàn thành, đưa vào sử dụng toàn bộ nhà xưởng, phụ trợ, thực hiện lắp đặt, chạy thử và đưa vào sử dụng toàn bộ thiết bị công nghệ.
- Triển khai Dự án đầu tư bổ sung 3 máy con cho Nhà máy Sợi Hòa Xá.

* Dự án Di dời Nhà máy Dệt tại KCN Hòa Xá:

Hoàn thành thủ tục cơ sở pháp lý, thuyết minh dự án, bản vẽ thiết kế cơ sở dự án đang được Tập đoàn Dệt May Việt Nam duyệt và trình Bộ Công thương.

* Đầu tư xây dựng cơ bản tại 43 Tô Hiệu.

- Nhà máy Sợi Tô Hiệu:

+ Hoàn thành đưa vào sử dụng sử dụng 2 máy ghép thường, thiết bị đồ sợi tự động cho máy ống, 3 máy ghép tự động làm đều, 3 máy ống 72 cọc.

+ Hoàn thành Dự án đầu tư 0,6 vạn cọc sợi PE, đưa vào sử dụng từ tháng 10/2018.

- Công ty CP Dệt khăn:

+ Hoàn thành lắp đặt đưa vào sử dụng 4 máy dệt khăn dobby điện tử khổ 2,6m.

+ Hoàn thành đầu tư đưa vào sử dụng 01 lò hơi 3 tấn/h.

+ Tiến hành xây dựng bể chứa nước thu hồi 600m³ tại KCN Hòa Xá.

- Các đơn vị khác:

+ Công ty CP May 1: Hoàn thành đầu tư mở rộng sản xuất tại Nhà máy may Trần Nhân Tông và Nhà máy may Trục Hưng.

+ Công ty May 2: Lắp đặt hệ thống điều không tại Nhà máy may Nghĩa Thịnh, hoàn thành và đưa vào sử dụng nhà ăn ca tại Nhà máy may Nguyễn Văn Trỗi.

+ Công ty CP May 4: Trang bị thêm máy may và hệ thống phòng cháy chữa cháy.

+ Công ty CP May 5: Hoàn thành cải tạo Nhà máy may Nguyễn Văn Trỗi.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính.

Báo cáo tài chính công ty mẹ

Đơn vị tính: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.128.395.740.528	1.247.381.372.108	+10,5 %
Doanh thu thuần	769.815.629.322	912.091.904.361	+18,5 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	21.291.944.888	9.378.616.515	-55,9%
Lợi nhuận khác	33.830.119.753	1.012.961.540	-97,0 %
Lợi nhuận trước thuế	55.122.064.641	10.391.578.055	-81,1 %
Lợi nhuận sau thuế	48.272.491.572	9.103.161.302	-81,1 %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	6 %	5 %	-16,7 %

Báo cáo tài chính Hợp nhất

Đơn vị tính: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.292.883.002.545	1.402.250.385.829	+ 8,5 %

Doanh thu thuần	844.110.032.162	1.040.382.875.408	+ 23,3 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.509.355.505	18.818.199.834	+ 50,4 %
Lợi nhuận khác	34.265.401.409	565.295.074	- 98,4 %
Lợi nhuận trước thuế	46.774.756.914	19.383.494.908	- 58,6 %
Lợi nhuận sau thuế	38.837.423.740	13.995.087.692	-64,0 %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	6 %	5 %	-16,7 %

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Báo cáo Công ty mẹ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,00	0,91	
	- Hệ số thanh toán nhanh	0,77	0,50	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,82	0,83	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	4,42	5,00	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho	1,62	5,17	
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	0,68	0,73	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	0,04	0,009	
	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,23	0,04	
	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	0,06	0,007	
	- Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	0,03	0,01	

Báo cáo hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,96	0,92	
	- Hệ số thanh toán nhanh	0,53	0,40	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,83	0,84	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	4,81	5,24	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho	3,6	3,07	
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	0,65	0,74	

4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	0,03	0,013	
	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,17	0,062	
	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	0,05	0,0099	
	- Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	0,01	0,018	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 13.600.000 Cổ phần
 Loại cổ phần đang lưu hành: 13.600.000 Cổ phần phổ thông
 Tổng Công ty không có cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng

5.2. Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	13.600.000	136.000.000.000	100,00 %
	Trong đó :			
1	Cổ đông là tổ chức	7.625.380	76.253.800.000	56,07 %
	- Tập đoàn Dệt may VN	7.299.700	72.997.000.000	53,67%
	- Tổ chức khác	325.680	3.256.800.000	2,40 %
2	Cổ đông là cá nhân	5.974.620	59.746.200.000	43,93 %
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	
	Tổng cộng	13.600.000	136.000.000.000	100,00 %

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Năm 2018, không tăng vốn.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Năm 2018, không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác:

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Tổng Công ty CPDệt May Nam Định.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường xã hội của Tổng công ty:

- Số lượng lao động năm 2018: Công ty mẹ: 1.321 người; Toàn Tổng công ty: 3.576 người.

- Thu nhập bình quân: Toàn Tổng công ty: 6,1 triệu đồng/người/tháng.

- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

- Chính sách lương: Tổng Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty và hàng tháng được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 12 đến ngày 15 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng Quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Tổng công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật, Tổng Công ty còn tổ chức khen thưởng bằng những chuyến du lịch nước ngoài.

- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Tổng Công ty trích nộp theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Tổng Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, nội quy lao động.

- Chế độ phúc lợi: Tổng Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Tổng công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Có chế độ đối với người lao động vào các ngày lễ, tết trong năm. Tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi tham quan, nghỉ mát...

- Tổ chức ăn giữa ca và ăn đêm cho người lao động với chất lượng bảo đảm, vệ sinh, an toàn thực phẩm, ngoài ra Tổng công ty tổ chức ăn sáng miễn phí các ngày mở máy đầu năm hoặc mở máy sau kỳ nghỉ lễ, ăn/uống chống nóng...

- Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Tổng Công ty là thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Tổng công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Tổng công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

- Đào tạo: Tổng công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Tổng công ty được thực hiện theo hướng sau:

Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành hàng. Tổng công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

Đối với lao động quản lý tại các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị thành viên, Tổng công ty luôn tạo điều kiện tham gia các khóa đào tạo do Tập đoàn Dệt May Việt Nam hoặc các Trung tâm đào tạo với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ

Đơn vị: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	TH 2018 so với TH 2017
Doanh thu thuần	769.815.629.322	912.091.904.361	118,5 %
Lợi nhuận trước thuế	55.122.064.641	10.391.578.055	18,9 %
Lợi nhuận sau thuế	48.272.491.572	9.103.161.302	18,9 %

Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	TH 2018 so với TH 2017
Doanh thu thuần	844.110.032.162	1.040.382.875.408	123,3%
Lợi nhuận trước thuế	46.774.756.914	19.383.494.908	41,4%
Lợi nhuận sau thuế	38.837.423.740	13.992.087.692	36,0%

Doanh thu năm 2018 tăng 23,3% so với năm 2017, nhưng lợi nhuận năm 2018 chỉ bằng 41,4% năm 2017 là do: Năm 2017, Tổng công ty có khoản thu nhập bất thường: 34,65 tỷ đồng khoản tiền đền bù tài giải phóng mặt bằng giai đoạn 2 từ tài sản trên đất, mặt khác từ cuối Quý III năm 2018 việc xuất khẩu sợi gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

Tổng tài sản đầu năm 2018: - Công ty mẹ: 1.128.395.740.528 đồng.

- Hợp nhất: 1.292.883.002.545 đồng.

Tổng tài sản cuối kỳ: - Công ty mẹ: 1.247.381.372.108 đồng.

- Hợp nhất: 1.402.250.385.829 đồng.

Như vậy năm 2018 tài sản tăng: - Công ty mẹ tăng 118,985 tỷ đồng. Trong đó tài sản dài hạn tăng 33,588 tỷ đồng, tài sản ngắn hạn tăng 85,397 tỷ đồng.

- Hợp nhất: Tài sản tăng 109,367 tỷ đồng. Trong đó tài sản dài hạn tăng 28,235 tỷ đồng và tài sản ngắn hạn tăng 81,132 tỷ đồng.

b. Tình hình nợ phải trả

Tổng công ty mẹ:

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2018 là 920 tỷ đồng; cuối năm là 1039 tỷ đồng, tăng 119,3 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn tăng là 136,8 tỷ và nợ dài hạn giảm 17,5 tỷ đồng.

Báo cáo hợp nhất:

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2018 là 1070,3 tỷ đồng; cuối năm là 1.177,3 tỷ đồng, tăng 106,98 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn tăng là 113,87 tỷ và nợ dài hạn giảm 6,89 tỷ đồng.

Trong cơ cấu nợ của Tổng công ty không có khoản nào được tính vào nợ xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Hoàn thiện mô hình quản trị sản xuất toàn tuyến theo mô hình liên kết chuỗi: Sợi - Dệt - Nhuộm - May mặc - Dịch vụ nhằm nâng cao năng lực sản xuất, tiết kiệm chi phí, vật tư, nguyên nhiên liệu, lao động, sản xuất hiệu quả.

- Đầu tư mở rộng hoặc bổ sung đảm bảo máy móc thiết bị hiện đại, tính năng tự động hóa cao, tốc độ cao, chất lượng sản phẩm tốt, giá cả hợp lý.

Trong năm, Tổng công ty đã hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Sợi Hoà Xá có quy mô 3,12 vạn cọc, máy móc thiết bị mới, đồng bộ, áp dụng công nghệ thông tin, điều khiển trên màn hình, tốc độ cao, tổn hao thấp, kết hợp hệ thống quản lý thông minh nên đạt năng suất, hiệu quả cao, sản xuất ra các sản phẩm tốt. Nhà máy được đưa vào vận hành thương mại từ tháng 16/4/2018. Hoàn thành Dự án đầu tư 0,6 vạn cọc sợi PE, đưa vào sử dụng từ tháng 10/2018 để nâng cao năng lực sản xuất sợi chất lượng cao cấp dệt...

- Công tác tổ chức và cán bộ:

+ Thành lập Nhà máy Sợi Hoà Xá từ 01/01/2018;

+ Hoàn thành việc mua lại toàn bộ cổ phần, chuyển đổi mô hình thành Công ty TNHH MTV và cơ cấu lại vốn tại Công ty CP Chăn len; Tăng vốn điều lệ và cơ cấu lại vốn của Tổng công ty tại May1, Dệt khăn; Thực hiện cơ cấu lại vốn của Tổng công ty tại May 5; Chuyển nhượng toàn bộ cổ phần và chuyển giao Công ty CP Sợi Thanh Châu.

+ Bổ nhiệm Giám đốc điều hành phụ trách Khối Sợi.

+ Thực hiện giao nhiệm vụ Phụ trách Nhà máy, giao nhiệm vụ Giám đốc, luân chuyển Phó giám đốc và bổ nhiệm cán bộ khung của Nhà máy Sợi Hoà Xá.

+ Thực hiện bổ nhiệm Giám đốc XN Sản xuất Dịch vụ Đời sống, tiếp nhận và bổ nhiệm Phó trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh và các cán bộ khác thuộc diện Tổng công ty quản lý.

- Xây dựng quy hoạch, đánh giá cán bộ dự nguồn và cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ, lựa chọn gửi đi đào tạo các lớp quản lý của Tập đoàn;

Kế hoạch phát triển trong tương lai (năm 2019)

Chỉ tiêu	Năm 2019
1. Vốn điều lệ (VND)	136.000.000.000 đồng
2. Doanh thu (VND)	1.600.000.000.000 đồng
3. Lợi nhuận trước thuế (VND)	20.618.000.000 đồng
4. Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	6.300.000 đồng
5. Cổ tức (%)	10%

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty

Năm 2018, kinh tế thế giới có nhiều biến động lớn, đặc biệt cuộc Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đã ảnh hưởng lớn đến chính sách tiền tệ, đến sản xuất kinh doanh, hoạt động thương mại mà chủ yếu là lĩnh vực xuất khẩu của ngành Dệt may Việt Nam, trong khi Tổng công ty vừa thực hiện ổn định sản xuất kinh doanh vừa đầu tư di dời, cụ thể: tiếp tục sắp xếp quy hoạch lại Nhà máy Sợi, nâng cao hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị tại Công ty CP Dệt, Công ty CP Dệt khăn, quy hoạch lại Khỗi may và Dịch vụ, cơ cấu vốn đầu tư tại các Công ty cổ phần... đến việc hoàn thành đầu tư Nhà máy Sợi Hòa Xá quy mô 3,12 vạn cọc, dự án 0,6 vạn cọc sợi PE tại Nhà máy Sợi Tô Hiệu.... Do vậy, chất lượng sản phẩm từng bước được nâng cao, sản xuất ngày càng ổn định và có hiệu quả, tạo một bước tiến mới để sản xuất kinh doanh của Tổng công ty phát triển bền vững cho các năm tiếp theo.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Cơ quan điều hành Tổng công ty

Năm 2018, mặc dù sản xuất kinh doanh, đặc biệt là khâu tiêu thụ sợi của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Tổng giám đốc cùng Cơ quan điều hành đã thể hiện tinh thần đoàn kết, cố gắng nỗ lực, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, với tinh thần trách nhiệm cao, luôn quan tâm đến điều kiện làm việc, đến đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tuân thủ nghiêm các quy trình, quy định trong hoạt động điều hành Tổng công ty theo Điều lệ, Quy chế quản trị Tổng công ty và pháp luật hiện hành. Do vậy, Tổng công ty đã dần khắc phục khó khăn, ổn định sản xuất, có chiến lược và định hướng phát triển rõ nét, tạo niềm tin đối với người lao động là nền tảng cho sự phát triển đi lên của Tổng công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a. Tiêu chí trọng tâm giai đoạn 2019 - 2022: “Quản trị Hiệu quả” - “Đầu tư phát triển”, cụ thể:

- Xây dựng chiến lược phát triển toàn diện Tổng công ty và các đơn vị thành viên theo chuỗi: “Sợi - Dệt - Nhuộm - May” với mục tiêu phát triển bền vững.

- Tiếp tục tái cơ cấu Tổng công ty và các đơn vị thành viên, tập trung khai thác các lĩnh vực hoạt động SXKD mang lại hiệu quả cao; cơ cấu lại lĩnh vực SXKD không hiệu quả.

- Tập trung quyết liệt trong công tác điều hành SXKD; nâng cao chất lượng sản phẩm để giữ uy tín với khách hàng, giữ vững thị trường khăn xuất khẩu sang Nhật, Hàn Quốc, vải bước đầu xuất khẩu sang thị trường Nhật, sợi sang Trung Quốc và mở rộng sang các quốc gia khác.

- Đẩy mạnh công tác kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, giảm tồn kho và có các giải pháp tích cực thu hồi công nợ.

- Khai thác tối đa thiết bị hiện có, thay thế loại bỏ các thiết bị cũ, kết hợp với đầu tư chiều sâu và đầu tư mở rộng, thực hiện quản trị tiên tiến nhằm ngăn ngừa và hạn chế rủi ro để sản xuất có hiệu quả cao.

- Kiểm soát chặt chẽ từng khoản mục chi phí, định mức tiêu hao, tăng cường công tác tiết kiệm: Điện, nguyên liệu, vật liệu, nhân công...

- Quy hoạch nguồn nhân lực của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

- Đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, động viên kịp thời cán bộ, công nhân tích cực lao động, sản xuất, công tác có hiệu quả.

- Đảm bảo công tác an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai, bão lụt... toàn Tổng công ty.

- Quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và các chế độ phúc lợi cho người lao động.

b. Định hướng phát triển Tổng công ty giai đoạn 2019-2022:

* Khối Sợi:

- Nhà máy Sợi Tô Hiệu: Nghiên cứu đầu tư chiều sâu, thay đổi máy móc thiết bị cũ, lạc hậu để nâng cao năng suất, ổn định chất lượng. Tập trung sản xuất sợi cung cấp cho dệt vải, dệt khăn, đặc biệt nghiên cứu sản xuất sợi chất lượng cao cấp dệt.

- Sợi Hòa Xá: Tập trung quản trị sản xuất tiên tiến với mục tiêu nâng tầm chất lượng sợi phục vụ xuất khẩu.

- Nghiên cứu thực hiện dự án đầu tư các nhà máy Sợi mới tại KCN Hòa Xá:

+ Năm 2019, nghiên cứu thực hiện dự án đầu tư Nhà máy Sợi Hòa Nam, quy mô 3,168 vạn cọc, sản lượng 7.430 tấn/năm, trọng tâm sản xuất các mặt hàng CVC, CVCM.

+ Sau năm 2020 tiếp tục nghiên cứu đầu tư thêm một nhà máy sợi mới.

- Nghiên cứu trình Đại hội đồng cổ đông tăng vốn điều lệ Tổng công ty để thực hiện Dự án đầu tư.

* Khối Dệt, Dệt khăn, Nhuộm.

- Cơ cấu lại vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty CP Dệt; Nghiên cứu thực hiện Dự án di dời Nhà máy Dệt ra KCN Hòa Xá.

- Nghiên cứu mở rộng đầu tư phát triển Dệt khăn, nâng sản lượng khăn xuất khẩu từ 40 tấn lên 100 tấn/tháng.

- Nhà máy Nhuộm: Tập trung quản trị sản xuất kinh doanh; Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, khai thác tối đa năng lực thiết bị, nhà xưởng, đặc biệt chú trọng đến công nghệ để nâng cao chất lượng nhuộm.

* Khối May:

- Nghiên cứu xây dựng đề án chiến lược, quy hoạch tổng thể, tiếp tục đánh giá theo các Bộ đánh giá tiêu chuẩn quốc tế, phối kết hợp chặt chẽ để toàn Khối nâng lên một cấp độ mới; Nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị tự động hiện đại, cơ cấu thiết bị phù hợp với năng lực, trình độ và nguồn hàng; nâng cao chất lượng để xây dựng thương hiệu.

- Cơ cấu nguồn hàng, hướng tới ký cùng đơn hàng với các khách hàng lớn, các đơn hàng tập trung có tính ổn định và bền vững.

* Khối dịch vụ, phụ trợ:

- Công ty TNHH MTV Chăn len: Nghiên cứu cơ cấu lại SXKD hướng tới việc liên doanh, liên kết nhằm nâng cao hiệu quả.

V. Quản trị Tổng công ty:

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

S TT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phiếu sở hữu	Số cổ phần đại diện	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Văn Miêng	Chủ tịch HĐQT	352.700	2.720.000	22,95 %
2	Nguyễn Xuân Vũ	Ủy viên HĐQT	10.660	1.360.000	10,08 %
3	Nguyễn Mạnh Hùng	UV HĐQT	205.680		1,51 %
4	Nguyễn Thị Khánh	UV HĐQT	25.700	1.360.000	10,19 %
5	Tạ Minh Tấn	UV HĐQT	0	1.859.700	13,67 %

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

* Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

S TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Miêng	Chủ tịch HĐQT	39/39	100 %	
2	Nguyễn Xuân Vũ	Ủy viên HĐQT	39/39	100 %	
3	Nguyễn Mạnh Hùng	UV HĐQT	31/31	100%	Tham gia HĐQT từ 21/04/2018
4	Nguyễn Thị Khánh	UV HĐQT	31/31	100%	Tham gia HĐQT từ 21/04/2018
5	Tạ Minh Tấn	UV HĐQT	31/31	100%	Tham gia HĐQT từ 21/04/2018

* Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
-----	---------------------------	------------------	----------

01	03 QĐ-HĐQT	26/01/2018	QĐ HĐQT Cử NĐDPV của TCT tại Công ty CP May 4 (bà Nguyễn Thị Khánh)
02	07 QĐ-HĐQT-DMNĐ	05/02/2018	QĐ HĐQT PD KQ lựa chọn nhà thầu gói thầu CC, hướng dẫn, Lắp đặt máy mài graft - Dự án Sợi 3,12
03	10 QĐ-HĐQT	26/02/2018	QĐ HĐQT Cử Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Sợi Thanh Châu (ông Vũ Ngọc Tuấn)
04	14c QĐ-HĐQT-DMNĐ	12/03/2018	QĐ HĐQT PD KQ lựa chọn nhà thầu gói thầu CC, hướng dẫn, Lắp đặt 2 máy ống 72 cọc - Dự án bổ sung đầu tư 2 máy ống năm 2018
05	16 QĐ-HĐQT-DMNĐ	26/03/2018	QĐ Thành lập BTC Đại hội Đồng cổ động Nhiệm kỳ III (2018-2022)
06	20 QĐ-HĐQT-DMNĐ	29/03/2018	QĐ HĐQT PD KQ lựa chọn nhà thầu gói thầu CC, hướng dẫn, Lắp đặt 5 máy con - Dự án 0,6 vạn cọc PE
07	22 NQ-HĐQT-DMNĐ	30/03/2018	NQ HĐQT định kỳ Quý I/2018
08	23 QĐ-HĐQT-DMNĐ	30/03/2018	QĐ HĐQT Bổ nhiệm Giám đốc ĐH Tổng công ty (bà Bùi Minh Hạnh)
09	01 NQ-ĐHĐCĐ-DMNĐ	21/04/2018	NQ ĐHĐCĐ TN Năm 2018 - Nhiệm kỳ III (2018-2022)
10	31 QĐ-HĐQT-DMNĐ	03/05/2018	QĐ HĐQT Vv Nghiên cứu, rà soát sửa đổi điều lệ, quy chế tài chính và các quy chế quản lý nội bộ tại các công ty cổ phần có vốn góp của Tổng công ty
11	33 QĐ-HĐQT-DMNĐ	07/05/2018	QĐ HĐQT Cử Người đại diện phần vốn và kiểm soát viên của Tổng công ty tại Công ty CP May I (bà Nguyễn Thị Khánh, ông Phạm Minh Tuấn)
12	36 QĐ-HĐQT-DMNĐ	01/06/2018	QĐ HĐQT PD báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư bổ sung 3 máy kéo sợi con cho Nhà máy Sợi Hòa Xá
13	38 QĐ-HĐQT-DMNĐ	16/06/2018	QĐ HĐQTthời giao ông Nguyễn Xuân Vũ đại diện vốn Tcty tại CTCP Dệt khăn, cử ông Nguyễn Văn Miêng đại diện vốn Tcty đồng thời chủ tịch HĐQT CTCP Dệt khăn
14	40 NQ-HĐQT-DMNĐ	26/06/2018	NQ HĐQT định kỳ Quý II/2018
15	41 QĐ-HĐQT-DMNĐ	28/06/2018	QĐ của Chủ tịch HĐQT v/v cử Ông Bùi Xuân Quyết làm Phó GD Nm Sợi Hòa Xá
16	42/QĐ-HĐQT-DMNĐ	01/07/2018	QĐ HĐQT v/v ban hành quy chế tài chính
17	44/NQ-HĐQT-DMNĐ	01/7/2018	QĐ HĐQT ban hành quy chế Người đại diện vốn
18	44C/NQ-HĐQT-DMNĐ	13/7/2018	Nghị quyết hợp HĐQT v/v nghiên cứu sửa đổi 1 số quy chế, bổ nhiệm lại cán bộ, triển khai kế hoạch GSĐB của Tập đoàn, dự án di dời và triển khai nhiệm vụ SXKD 6 tháng cuối năm 2018.
19	44B/NQ-HĐQT-DMNĐ	13/7/2018	Nghị quyết hợp HĐQT v/v mua lại cổ phần Chăn len
20	49/NQ-HĐQT-DMNĐ	24/7/2018	Quyết định HĐQT góp vốn tại May I

21	50A/QĐ-HĐQT-DMNĐ	25/7/2018	Quyết định họp HĐQT v/v mua lại cổ phần Chấn len với giá 10.000 đ/cp
22	56/NQ-HĐQT-DMNĐ	31/08/2018	Quyết định HĐQT bán cổ phần để giảm tỷ lệ sở hữu tại May 5
23	59/NQ-HĐQT-DMNĐ	04/09/2018	Quyết định HĐQT vv thông qua ngày giao dịch đầu tiên và giá tham chiếu
24	61/NQ-HĐQT-DMNĐ	04/09/2018	Nghị quyết HĐQT vv thông qua điều chỉnh thời gian khoản vay lại vốn vay ADB
25	63/NQ-HĐQT-DMNĐ	14/09/2018	Quyết định HĐQT vv bán cổ phần TCT tại Sợi Thanh Châu
26	67/NQ-HĐQT-DMNĐ	21/09/2018	Nghị quyết HĐQT vv chuyển đổi Chấn len thành Công ty TNHH MTV
27	68/QĐ-HĐQT-DMNĐ	21/09/2018	Quyết định HĐQT vv chuyển đổi Chấn len thành Công ty TNHH MTV
28	69/QĐ-HĐQT-DMNĐ	21/09/2018	Quyết định HĐQT vv cử Người đại diện vốn và bổ nhiệm HĐTV Cty TNHH MTV Chấn len
29	70/QĐ-HĐQT-DMNĐ	21/09/2018	Quyết định HĐQT vv thành lập Ban kiểm soát Cty TNHH MTV Chấn len
30	71/NQ-HĐQT-DMNĐ	28/9/2018	Nghị quyết kết quả hoạt động SXKD 9 tháng và nhiệm vụ quý IV/2018
31	73/QĐ-HĐQT-DMNĐ	01/10/2018	Quyết định HĐQT vv thông qua kết quả chuyển nhượng cổ phần May 5
32	74/QĐ-HĐQT-DMNĐ	01/10/2018	Quyết định HĐQT vv cử người đại diện phần vốn của TCT tại May 5
33	74B/QĐ-HĐQT-DMNĐ	02/11/2018	Quyết định HĐQT vv chuyển nhượng cổ phần TCT tại Thanh Châu
34	76/NQ-HĐQT-DMNĐ	12/11/2018	Nghị quyết HĐQT vv góp vốn cổ phần TCT tại Dệt khăn
35	79/NQ-HĐQT-DMNĐ	12/11/2018	Nghị quyết HĐQT vv thôi giao nhiệm vụ NĐD vốn Tổng công ty tại Sợi Thanh Châu
36	82/NQ-HĐQT-DMNĐ	28/11/2018	Quyết định HĐQT vv cử Người đại diện vốn, đề cử Trưởng Ban kiểm soát tại Cty CP Dệt
37	84/NQ-HĐQT-DMNĐ	18/12/2018	Quyết định HĐQT vv giảm vốn điều lệ và giao đại diện vốn TCty tại Chấn len
38	86/NQ-HĐQT-DMNĐ	22/12/2018	Nghị quyết HĐQT vv tăng vốn điều lệ Dệt khăn
39	89/NQ-HĐQT-DMNĐ	25/12/2018	Nghị quyết HĐQT vv tỷ lệ chia cổ tức, tổ chức đại hội thường niên 2018

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Đoàn Văn Dũng	Trưởng BKS	27/07/1969	10.300	0,08 %
2	Phạm Thị Vân Hà	Thành viên BKS	16/09/1982	0	0 %
3	Đỗ Thị Thơ	Thành viên BKS	01/08/1960	515.000	3,79 %

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm Soát, thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban Kiểm Soát.

Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.

Kiểm tra báo cáo tài chính của Tổng công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán.

Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty, các bộ phận phòng ban.

Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát.

Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền người/tháng
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	Đồng/người/tháng	3.000.000
2	Thù lao thành viên HĐQT (4 người)	Đồng/người/tháng	2.000.000
3	Thù lao trưởng ban KS (1 người)	Đồng/người/tháng	1.500.000
4	Thù lao TV Ban kiểm soát (2 người)	Đồng/người/tháng	1.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Họ tên	Cổ đông nội bộ và người liên quan	Giao dịch trong kỳ	Tổng số cổ phần sau giao dịch
1	Nguyễn Văn Miêng	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc	Tăng 327.900 CP	352.700 CP
2	Nguyễn Xuân Vũ	TV HĐQT, Phó TGD	Tăng 6.060 CP	10.660 CP
3	Nguyễn Mạnh Hùng	Giám đốc điều hành	Tăng 62.780 CP	205.680 CP
4	Bùi Thị Hải	Vợ ông Nguyễn Văn Miêng - CTHĐQT, TGD	Tăng 15.500 CP	305.910 CP
5	Vũ Ngọc Tú	Con ông Vũ Ngọc Tuấn - Kế toán trưởng	Tăng 61.210 CP	155.970 CP

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Năm 2018, Tổng Công ty không có nội dung nào chưa thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán

Trích ý kiến kiểm toán trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã đăng tải trên website của Tổng công ty (Natexco.com.vn) và đã gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA
TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY NAM ĐỊNH



Nguyễn Văn Miêng

